

Số: 01 /QĐ-TTT

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

CHÁNH THANH TRA TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 24/3/2015 của UBND tỉnh về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Thanh tra tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức Thanh tra tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4732/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng, Thanh tra tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán Ngân sách nhà nước năm 2022 cho Văn phòng Thanh tra tỉnh (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Văn phòng tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Như Điều 3;
- KBNN tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Trang TTĐT TTT (công khai);
- Lưu: VT, VP



CHÁNH THANH TRA

Lý Nguyễn Nguyên Vũ

PHỤ LỤC

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2021

(Kèm theo QĐ số 01/QĐ-TTT ngày 04/01/2022 của Chánh Thanh tra tỉnh)

Mã ĐVSDNS: 1040021

Chương 437 Khoản 341

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số
A	Quản lý nhà nước	7.176
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.837
	- Kinh phí tiền lương theo ND 38/2019/ ND-CP	4.744
	- Kinh phí hoạt động theo định mức.	1.093
2	Nguồn CCTL	121
	- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên	121
3	Kinh phí không thực hiện thực hiện chế độ tự chủ	1.218
	- Bổ sung chế độ Lễ, Tết Nguyên đán.	53
	- Trang phục Thanh tra.	420
	- Kinh phí tiếp dân.	101
	- Kinh phí nhuận bút trang thông tin điện tử.	30
	- Kinh phí thực hiện công tác đánh giá phòng chống tham nhũng và thanh tra theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.	54
	- Kinh phí thực hiện thanh tra diện rộng theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.	180
	- Kinh phí bảo trì phần mềm hỗ trợ lập kế hoạch và xử lý chồng chéo, trung lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	380

